

Số: 29 /CBTT - VIMICO

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Thực hiện quy định tại khoản 3 điều 14 Thông tư 96/2020/TT – BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên soát xét năm 2023 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP

- Mã chứng khoán: KSV
- Địa chỉ: Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (84-4)6287 6666 Fax: (84-4)6288 3333
- Email: quanhecodongvimico@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố

2.1. Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2023

- BCTC riêng (Đơn vị không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)
- BCTC hợp nhất (Đơn vị có công ty con)
- BCTC Tổng hợp (Đơn vị có kế toán thực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)

2.2. Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

- Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC soát xét năm 2023)

- Có Không

- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC soát xét năm 2023)

- Có Không

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả SXKD của kỳ báo cáo có sự thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.



Có

Không

- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này và ngược lại.

Có

Không

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/8/2023 tại đường dẫn: <http://vimico.vn>

Có

Không

3. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2022.

- Không có giao dịch.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Tài liệu kèm theo:

- BCTC quý III năm 2023;
- Văn bản giải trình BCTC;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Quốc Trung



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2558/VIMICO – TCKT
V/v giải trình biến động kết quả SXKD
Quý 3 năm 2023 so với cùng kỳ năm trước

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức đại chúng: Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP

2. Mã chứng khoán: KSV

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2023, Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP xin giải trình biến động kết quả SXKD so với cùng kỳ năm trước như sau:

ĐVT: Triệu đồng

| Lợi nhuận sau thuế TNDN | Năm 2022 | | Năm 2023 | | Chênh lệch | |
|-------------------------------|----------|---------|----------|---------|------------|----------|
| | Quý 3 | LK 9T | Quý 3 | LK 9T | Quý 3 | LK 9T |
| <i>BCTC Công ty mẹ</i> | -122.861 | 136.695 | 60.499 | 118.472 | 183.360 | -18.223 |
| <i>BCTC hợp nhất toàn TCT</i> | -83.621 | 287.304 | 35.667 | 101.857 | 119.288 | -185.447 |

Như vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ Tổng công ty quý 3/2023 tăng 183.360 triệu đồng, lũy kế 9 tháng giảm 18.223 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty quý 3/2023 tăng 119.288 triệu đồng, lũy kế 9 tháng giảm 185.447 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân:

Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty quý 3 năm 2023 tăng so với quý 3 năm 2022 do quý 3 năm 2022 giá bán bình quân các sản phẩm chính giảm sâu so với 6 tháng dẫn đến kết quả quý 3 năm 2022 lỗ, giá bán quý 3 năm 2023 không biến động nhiều so với với giá bán 6 tháng. Tuy nhiên, kết quả lũy kế 9 tháng năm 2023 giảm so với 9 tháng năm 2022 chủ yếu là do một số sản phẩm của TCT giảm sản lượng tiêu thụ như: Đồng, Vàng, Kẽm thời; một số sản phẩm giảm giá bán như: Đồng tấm, Tinh quặng Manhetit, Phôi thép, Kẽm thời.

| Sản phẩm | Sản lượng tiêu thụ | | | Giá bán bình quân (trđ) | | |
|--------------|--------------------|---------|------------|-------------------------|---------|------------|
| | 9T 2022 | 9T 2023 | Chênh lệch | 9T 2022 | 9T 2023 | Chênh lệch |
| Đồng tấm (T) | 22.829 | 22.531 | - 298 | 201 | 199 | - 2 |
| Vàng (kg) | 810 | 754 | - 56 | 1.276 | 1.324 | 48 |
| Bạc (kg) | 1.006 | 1.204 | 198 | 12,7 | 13,6 | 0,88 |

| Sản phẩm | Sản lượng tiêu thụ | | | Giá bán bình quân (trđ) | | |
|-------------------------|--------------------|---------|------------|-------------------------|---------|------------|
| | 9T 2022 | 9T 2023 | Chênh lệch | 9T 2022 | 9T 2023 | Chênh lệch |
| Tinh quặng Manhetit (T) | 47.721 | 85.096 | 37.375 | 1,1 | 1,0 | - 0,05 |
| Phôi thép (T) | 109.981 | 148.224 | 38.243 | 16 | 14 | - 2 |
| Kẽm thô | 8.692 | 6.279 | 2.413 | 86 | 69 | - 17 |

Bên cạnh đó, chi phí SX tăng do nguồn nguyên liệu phục vụ SX tại một số đơn vị không ổn định, nguyên nhân chủ yếu là do sản lượng khai thác bị hạn chế bởi giấy phép, một số mỏ trong giai đoạn tận thu, hàm lượng quặng giảm, nguồn nguyên liệu mua ngoài thiếu hụt về sản lượng, giảm về chất lượng.

Tương ứng với kết quả lợi nhuận trước thuế giảm, chi phí thuế TNDN 9 tháng 2023 giảm so với cùng kỳ năm trước 54.961 triệu đồng.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- QTK (phối hợp);
- Lưu VT, TCKT.



Đinh Văn Tuệ